

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2025/TLST-KDTM ngày 03/11/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB). Địa chỉ: Số 18 Lê Văn Lương, phường 3, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Quân Đội. Địa chỉ: Số 175 Giảng Võ, phường Ô Chợ Dừa, Tp Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D – chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Anh K – Chuyên viên tố tụng – Công ty MBAMC. Địa chỉ: Tầng 3, 174 Lê Đình Lý, P. Hòa Cường, Tp Đà Nẵng.

(Theo văn bản ủy quyền số 893/UQ-MBAMC-MTTN ngày 14/10/2025)

- **Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HKT An Phú. Địa chỉ: Thôn 2 (Hòa Bình), xã Đăk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện: Ông Nguyễn Ngọc H – chức vụ: Chủ tịch kiêm giám đốc.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Ngọc H.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ H1.

Cùng địa chỉ: Thôn 2 (Hòa Bình), xã Đắk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền trả nợ*: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HKT An Phú phải trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) tính đến ngày 08/01/2026 với tổng số tiền gốc và lãi là 5.610.416.006 đồng (*Năm tỷ sáu trăm mười triệu bốn trăm mười sáu ngàn không trăm lẻ sáu đồng*), trong đó gốc 5.255.000.000 đồng, lãi quá hạn là 156.253.450 đồng, lãi phạt quá hạn 193.642.529 và phí phát sinh 4.762.397 đồng.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên mà Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HKT An Phú chậm trả, thì phải chịu lãi suất chậm trả kể từ ngày 09/01/2026 theo lãi suất nợ quá hạn được thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng số 259483.24.955.35947477.TD ngày 21/11/2024 và các văn bản nhận nợ đã ký tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2.2. Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HKT An Phú không trả hoặc trả không đủ số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB), thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan cấp có thẩm quyền thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 261083.24.955.35947477.BD ngày 21/11/2024 và 261078.24.955.35947477.BD ngày 28/11/2024 được ký kết giữa các bên, đối với các tài sản là:

Thửa 1551 và 1798, tờ bản đồ số: 35, địa chỉ: Quốc lộ 14, thôn 2, xã Hoà Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay là xã Đắk Rơ Wa, tỉnh Quảng Ngãi) mang tên ông Nguyễn Ngọc H, bà Nguyễn Thị Mỹ H1.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HKT An Phú phải chịu án phí là 56.805.208 đồng (*Năm mươi sáu triệu tám trăm lẻ năm ngàn hai trăm lẻ tám đồng*). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền 56.724.013 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0001976 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

2.4. *Về chi phí tố tụng*: 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HKT An Phú phải chịu, số tiền này Ngân hàng TMCP Quân đội đã nộp thay vì vậy Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên HKT An Phú phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 7 – Quảng Ngãi;.
- Phòng THADS KV 7 – Quảng Ngãi;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên